TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NA HANG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **25/**2024/HS-ST
Ngày 28 - 9 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NA HANG, TỈNH TUYÊN QUANG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Hữu San
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đức Nhâm
Ông Lương Quang Toán

- Thư ký phiên toà: Bà Duy Minh Hà – Thư ký viên Tòa án nhân dân huyện Na Hang.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Hang tham gia phiên toà*:** Bà Nguyễn Thu Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang, xét xử sơ thẩm công khai theo hình thức số hóa vụ án hình sự thụ lý số 19/2024/TLST-HS, ngày 06/9/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2024/QĐXXST-HS, ngày 13/9/2024 và Thông báo về việc thay đổi thời gian mở phiên tòa số 08/TB – TA, ngày 25/9/2024 đối với các bị cáo:

1. **Triệu Văn H**, sinh ngày 19/12/1981 tại huyện N, tỉnh Tuyên Quang.

Nơi cư trú: Thôn M, xã X, huyện N, tỉnh Tuyên Quang; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 02/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Bàn Văn Đ và bà Triệu Thị N (đều đã chết); vợ: Đàng Thúy Tr, sinh năm 1983 (đã ly hôn); con: Có 02 con, lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2019/HS-ST ngày 04/4/2019 bị Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 01 năm 08 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/02/2024, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang (có mặt).

2. **Phan Văn Gi**, sinh ngày 13/5/1977 tại huyện B, tỉnh Bắc Kạn.

Nơi cư trú: Thôn P, xã G, huyện B, tỉnh Bắc Kạn; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 02/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Phan Văn M và bà Hoàng Thị H (đều đã chết); vợ: Trần Thị Nh, sinh năm 1977; con: Có 01 con, sinh năm 1999; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 11, ngày 09/7/1996 bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo về tội Trộm cắp tài sản công dân, đã được xóa án tích.

+ Tại Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 12/2024/QĐ-TA, ngày 08/4/2024 bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bắc Kạn áp dụng biện pháp xử lý hành chính Đưa vào cai nghiện bắt buộc 15 tháng.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 24/4/2024, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang (có mặt).

3. **Lý Văn Đ**, sinh ngày 01/8/1978 tại huyện Ng, tỉnh Cao Bằng.

Nơi cư trú: Thôn V, xã E, huyện B, tỉnh Bắc Kạn; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 02/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Lý Văn C và bà Đặng Thị Ch (đều đã chết); vợ: Lý Thị K, sinh năm 1979; con: Có 03 con, lớn nhất sinh năm 2002, nhỏ nhất sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/02/2024, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Bàn Văn H, sinh năm 1975. Địa chỉ: Thôn L, xã Đ, huyện N, tỉnh Tuyên Quang.

2. Ông Bàn Văn Ng, sinh năm 1980. Địa chỉ: Thôn L, xã Đ, huyện N, tỉnh Tuyên Quang.

3. Ông Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1976. Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện N, tỉnh Tuyên Quang.

4. Ông Trần Văn T, sinh năm 1984. Địa chỉ: Thôn P, xã L, thành phố T Q, tỉnh Tuyên Quang.

(*Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều vắng mặt tại phiên tòa*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ tháng 11 năm 2023 đến ngày 04/02/2024, Phan Văn Gi, Lý Văn Đ đã có hành vi bán trái phép chất ma túy 02 lần; Triệu Văn H có hành vi bán trái phép chất ma túy 02 lần và có hành vi chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy 02 lần và cho 02 người. Cụ thể:

Lần 01: Khoảng tháng 11 năm 2023 *(không xác định được ngày cụ thể)*, Lý Văn Đ đến khu vực xung quanh Trung tâm Y tế huyện B, tỉnh Bắc Kạn thuộc Tiểu khu 2, thị trấn R, huyện B, tỉnh Bắc Kạn mục đích tìm mua ma túy để sử dụng. Đến nơi Đ quan sát thấy Phan Văn Gi giống người nghiện ma túy đang ngồi trên xe mô tô. Đ đến gần hỏi Gi *"có biết ai bán ma túy Hêrôin không?"* Gi nói *"Có tiền thì đưa đây tôi mua hộ cho"* Đ nói *"bán cho tôi 500.000 đồng"* sau đó đưa cho Gi 500.000 đồng. Gi cầm tiền điều khiển xe mô tô đi đến khu vực cổng Trung tâm Y tế huyện B cách vị trí Đ đợi khoảng 200 - 300m thì xuống xe đi bộ gặp một người đàn ông không quen biết hỏi mua được 01 gói ma túy với số tiền 500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Gi sẻ một phần ma túy vừa

mua được ra mảnh giấy bạc rồi cất giấu, số ma túy còn lại Gi gói lại như cũ rồi điều khiển xe mô tô về đưa gói ma túy này cho Đ. Đ và Gi trao đổi số điện thoại di động, sau đó Đ về nhà, Gi đi vào chỗ vắng người sử dụng hết gói ma túy vừa sẻ ra bằng cách đốt hít vào cơ thể. Gói ma túy này Đ đã sử dụng hết.

Khoảng giữa tháng 01/2024 *(không xác định ngày cụ thể)*, Đ đến khu vực Trung tâm Y tế huyện B để mua ma túy về sử dụng và bán kiếm lời, mua được ma túy Đ về nhà sử dụng một ít số còn lại Đ cất giấu để bán. Ngày 18/01/2024, Triệu Văn H điện thoại cho Đ hỏi mua ma túy, Đ đồng ý. Triệu Văn H đến nhà Đ mua được 01 gói nhỏ ma túy với số tiền 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Triệu Văn H về nhà chia thành 03 gói nhỏ, 02 gói Triệu Văn H đã sử dụng hết cùng ngày bằng cách đốt hít vào cơ thể. Gói còn lại Triệu Văn H cất giấu mục đích bán kiếm lời.

Khoảng 16 giờ ngày 19/01/2024, Bàn Văn H sinh năm 1975, trú tại thôn L, xã Đ, huyện N đến nhà gặp Triệu Văn H tại gian bếp nhà Triệu Văn H. Bàn Văn H hỏi mua ma túy thì Triệu Văn H đồng ý, Triệu Văn H bán cho Bàn Văn H 01 gói nhỏ ma túy *(phần còn lại mua của Đ)* với số tiền 200.000 đồng. Mua được ma túy Bàn Văn H hỏi *"Sử dụng ma túy ở đây được không?"* Triệu Văn H đồng ý. Sau đó, Bàn Văn H sử dụng ma túy bằng hình thức đốt hít vào cơ thể tại gian bếp nhà Triệu Văn H. Sử dụng ma túy xong Bàn Văn H đi về.

Lần 02: Khoảng đầu tháng 2 năm 2024 *(không xác định được ngày cụ thể)*, Đ tiếp tục đến khu vực Trung tâm Y tế huyện B để mua ma túy về sử dụng và bán kiếm lời, mua được ma túy Đ về nhà sử dụng một ít số còn lại Đ cất giấu để bán. Trưa ngày 02/02/2024, Triệu Văn H tiếp tục điện thoại cho Đ hỏi mua ma túy, Đ đồng ý. Triệu Văn H đến nhà Đ mua được 01 gói nhỏ ma túy với số tiền 200.000 đồng. Mua được ma túy, Triệu Văn H về nhà chia thành 03 gói nhỏ, 01 gói nhỏ Triệu Văn H đã sử dụng hết, 02 gói nhỏ Triệu Văn H cất giấu trong ngăn kéo bàn mục đích để bán cho người khác kiếm lời.

Ngày 03/02/2024, Trần Văn T sinh năm 1984, trú tại thôn P, xã L, thành phố Q chở cát đến nhà Nguyễn Ngọc H sinh năm 1976, trú tại thôn T, xã Đ, huyện N, sau khi ăn cơm trưa xong T và H rủ nhau đi mua ma túy sử dụng. Khoảng 13 giờ ngày 03/02/2024, H gọi điện cho Triệu Văn H hỏi mua ma túy. Triệu Văn H đồng ý, sau đó lấy 01 nhỏ gói ma túy cất giấu trong ngăn kéo bàn để sẵn ở kẽ hở mặt ghế ngồi uống nước kê trước nhà. Khoảng 01 giờ sau, H và T đến nhà Triệu Văn H trên đường đi H và T thống nhất mỗi người góp một nửa, T bỏ tiền trước rồi H trả sau. Gặp Triệu Văn H, H hỏi *"Còn đồ dùng không?"* ý hỏi Triệu Văn H còn ma túy không bán cho H, Triệu Văn H đồng ý nói *"Hôm qua lấy về chơi còn tý"*. Sau đó H bảo T đưa cho Triệu Văn H số tiền 200.000 đồng, cầm tiền Triệu Văn H chỉ vị trí cất giấu ma túy ở kẽ hở mặt ghế ngồi uống nước. Sau khi T lấy được gói ma túy, H hỏi Triệu Văn H *"cho vào buồng nghỉ tí"* ý hỏi Triệu Văn H cho sử dụng buồng ngủ để sử dụng ma túy, Triệu Văn H đồng ý, đồng thời đi xuống gian bếp canh gác. H và T vào buồng tìm thấy 01 bật lửa và 01 mảnh giấy bạc, T đưa gói ma túy vừa mua được cho H, H san một phần sang tờ giấy bạc sử dụng bằng cách đốt hít vào cơ thể. Sau khi H sử dụng xong T san số ma túy còn lại vào tờ giấy bạc sử dụng bằng cách đốt hít vào cơ thể.

Khi T đang sử dụng ma túy thì Bàn Văn H và Bàn Văn Ng sinh năm 1980 trú cùng thôn với Bàn Văn H đi vào nhà Triệu Văn H mục đích tìm mua lợn.

Thấy người lạ vào nhà T sợ nên không tiếp tục sử dụng ma túy nữa vứt tờ giấy và bật lửa trên nền nhà rồi lên giường ngồi. Khi Bàn Văn H và Nguyên đi vào buồng thì H và T đi ra ghế ngồi uống nước trước nhà ngồi *(H và T không biết Bàn Văn H và Nguyên ở trong buồng làm gì)*. Bàn Văn H và Ng vào buồng ngủ phát hiện bật lửa và mảnh giấy bạc có bán dính chất bột màu trắng biết là ma túy, Ng cầm lấy đốt hít sau đó bỏ bật lửa và tờ giấy bạc xuống đất đi xuống bếp uống nước với Triệu Văn H, Bàn Văn H cũng nhặt lên đốt hít khi thấy không còn gì Bàn Văn H đứng dậy nhét tờ giấy lên xà ngang bên trên cửa phòng ngủ sau đó đi xuống bếp uống nước với Nguyên và Triệu Văn H.

Khoảng 05 phút sau, tổ công tác Công an huyện Na Hang đến nhà Triệu Văn H làm việc do có đơn tố giác nặc danh Triệu Văn H có biểu hiện liên quan đến ma túy. Thấy tổ công tác H và T bỏ chạy. Quá trình làm việc, Triệu Văn H khai nhận mua ma túy của Đ về sử dụng và bán ma túy cho H và T. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Triệu Văn H phát hiện gói ma túy Triệu Văn H cất giấu trong ngăn kéo bàn. Triệu Văn H khai nhận là ma túy mua của Đ cất giấu mục đích để bán.

Khoảng 11 giờ ngày 04/02/2024, Đ điện thoại cho Gi nhờ mua cho 1.000.000 đồng ma túy, Giành đồng ý, hẹn gặp ở khu vực gần Trung tâm Y tế huyện B. Khoảng 12 giờ cùng ngày, Đ đến điểm hẹn chờ Gi, khi Gi điều khiển xe mô tô đến gặp Đ, Đ đưa cho Gi 1.000.000 đồng. Gi cầm tiền điều khiển xe mô tô đến khu vực cổng Trung tâm Y tế huyện B mua được 01 gói ma túy đặc điểm bên ngoài gói bằng giấy trắng bên trong chứa ma túy Heroine màu trắng với số tiền 1.000.000 đồng của người đàn ông không quen biết. Mua được ma túy, Giành cầm về đưa cho Đ. Sau đó, Đ chia một ít ma túy trả công cho Gi, Gi đi vào khu vực vắng người sử dụng hết bằng cách đốt hít vào cơ thể. Đ cầm gói ma túy về nhà san một ít sử dụng bằng cách đốt hít vào cơ thể số còn lại chia thành 03 gói nhỏ cùng có đặc điểm bên ngoài gói bằng giấy màu trắng bên trong là chất ma túy, mục đích để bán. Đ cất giấu 02 gói ở trên chiếu được quấn lại dưới nền gạch trong buồng ngủ còn 01 gói Đ mang theo người.

Khoảng 13 giờ cùng ngày, tổ công tác Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Na Hang đến nhà Đ thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp, Đ lo sợ đã vứt gói ma túy mang theo người xuống nền đất gần cửa bếp. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đ phát hiện thu giữ 03 gói ma túy của Đ. Đ khai cất giấu mục đích để bán.

Ngày 03/02/2024 tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy trong cơ thể của Triệu Văn H, Bàn Văn Ng và Bàn Văn H, kết quả: (+) Dương tính với chất ma túy.

Ngày 04/02/2024 tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy trong cơ thể của Lý Văn Đ, kết quả: (+) Dương tính với chất ma túy.

Ngày 06/02/2024 tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy trong cơ thể của Nguyễn Ngọc H, kết quả: (-) Âm tính với chất ma túy. H khai nhận ngày 03/02/2024 đã sử dụng ma túy ở nhà Triệu Văn H sau đó bỏ đi khỏi nhà và uống nhiều nước để thải hết ma túy trong cơ thể mới đến cơ quan điều tra để xét nghiệm ma túy.

Ngày 07/02/2024 tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy trong cơ thể của Trần Văn T, kết quả: (+) Dương tính với chất ma túy.

Tại Kết luận giám định số 270/KL-KTHS ngày 06/02/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, đối với chất ma túy thu giữ của Triệu Văn H, kết luận: Mẫu vật gửi giám định là chất ma túy; loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; khối lượng 0,05g *(không phẩy không năm gam)*.

Tại Kết luận giám định số 271/KL-KTHS ngày 06/02/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, đối với chất ma túy thu giữ của Lý Văn Đ, kết luận: Mẫu vật gửi giám định là chất ma túy; loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; khối lượng 0,300g *(không phẩy ba không không gam)*.

Tại bản Cáo trạng số 22/CT-VKSNH, ngày 05/9/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Hang đã truy tố bị cáo Triệu Văn H về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" quy định tại các điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và tội "*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*" theo quy định tại các điểm b, d khoản 2 Điều 256 Bộ luật Hình sự; truy tố các bị cáo Lý Văn Đ, Phan Văn Gi về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Triệu Văn H, Lý Văn Đ, Phan Văn Gi theo tội danh, điều luật đã nêu trong Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Triệu Văn H phạm các tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" và "*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*"; tuyên bố các bị cáo Lý Văn Đ, Phan Văn Gi phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

+ Áp dụng các điểm b, c khoản 2 Điều 251; các điểm b, d khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, 55 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Triệu Văn H từ 07 (*Bảy*) năm 06 (*Sáu*) tháng đến 08 (*Tám*) năm tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*", từ 07 (*Bảy*) năm 06 (*Sáu*) tháng đến 08 (*Tám*) năm tù về tội "*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*". Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Triệu Văn H phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội từ 15 (*Mười lăm*) năm đến 16 (*Mười sáu*) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (03/02/2024).

+ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lý Văn Đ từ 07 *(Bảy)* năm đến 07 (*Bảy*) năm 06 (*Sáu*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (04/02/2024).

+ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phan Văn Gi từ 07 (*Bảy*) năm đến 07 (*Bảy*) năm 06 (*Sáu*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (24/4/2024).

Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với các bị cáo Triệu Văn H, Lý Văn Đ, Phan Văn Gi.

- Về vật chứng, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47, 48 Bộ luật Hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong, bên trong có chứa ma túy; 01 bơm kim tiêm; 01 mảnh giấy bạc; 01 lưỡi dao lam; 02 mảnh giấy trắng có in chữ và số màu đen.

+ Trả lại cho bị cáo Triệu Văn H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1s gắn 01 thẻ Sim; trả lại cho bị cáo Lý Văn Đ 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO Y11 gắn 01 thẻ Sim nhưng tạm giữ lại để đảm bảo cho công tác thi hành án.

+ Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước số tiền 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) cơ quan Điều tra thu giữ của bị cáo Triệu Văn H.

+ Truy thu của bị cáo Triệu Văn H số tiền 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*); truy thu của bị cáo Lý Văn Đ số tiền 400.000đ (*Bốn trăm nghìn đồng*); truy thu của bị cáo Phan Văn Gi số tiền 1.500.000đ (*Một triệu năm trăm nghìn đồng*) do phạm tội mà có sung vào ngân sách Nhà nước.

Ngoài ra, Kiểm sát viên còn đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lý Văn Đ. Buộc các bị cáo Triệu Văn H, Phan Văn Gi phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; đồng thời tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Triệu Văn H, Lý Văn Đ, Phan Văn Gi đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình:

Bị cáo Triệu Văn H khai nhận vào ngày 19/01/2024, bị cáo bán trái phép cho Bàn Văn H 01 gói ma túy với giá 200.000đ, sau đó bị cáo đã cho Bàn Văn H mượn gian bếp do mình quản lý để Bàn Văn H sử dụng ma túy bằng hình thức đốt hít vào cơ thể; ngày 03/02/2024 bị cáo tiếp tục bán 02 gói ma túy cho Nguyễn Ngọc H và Trần Văn T lấy 200.000đ. Sau đó bị cáo đã cho Nguyễn Ngọc H, Trần Văn T mượn buồng ngủ do mình quản lý để Hà và Tuấn sử dụng ma túy bằng cách đốt hít vào cơ thể. Ngoài ra, bị cáo còn có hành vi tàng trữ 01 gói Heroine, trọng lượng 0,05g với mục đích để bán.

Bị cáo Lý Văn Đ khai nhận vào ngày 18/01/2024 bị cáo đã bán cho Triệu Văn H 01 gói ma túy lấy 200.000đ; ngày 02/02/2024, bị cáo tiếp tục bán cho Triệu Văn H 01 gói ma túy lấy 200.000đ. Ngoài ra, vào ngày 04/02/2024 bị cáo còn có hành vi tàng trữ 0,300g Heroine với mục đích để bán.

Bị cáo Phan Văn Gi khai nhận vào khoảng tháng 11/2023, bị cáo đã có hành vi nhận của bị cáo Lý Văn Đ số tiền 500.000đ, sau đó mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực Tiểu khu 2, thị trấn R, huyện B, tỉnh Bắc Kạn 01 gói ma túy, sau đó bán lại gói ma túy này cho bị cáo Đức. Bị cáo được hưởng lợi bằng cách san lại một phần ma túy để sử dụng cho bản thân; khoảng 12 giờ ngày 04/02/2024, bị cáo tiếp tục nhận của bị cáo Lý Văn Đ số tiền 1.000.000đ, sau đó mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực Tiểu khu 2, thị trấn R, huyện B, tỉnh Bắc Kạn 01 gói ma túy, sau đó bán lại gói ma túy này cho bị cáo Đức. Bị cáo được hưởng lợi bằng cách san lại một phần ma túy để sử dụng cho bản thân.

Trình bày Lời nói sau cùng, các bị cáo đều đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về việc xem xét hành vi của các bị cáo:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Triệu Văn H, Lý Văn Đ, Phan Văn Gi đều đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung mà bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Hang đã truy tố đối với các bị cáo. Ngoài lời khai nhận của các bị cáo, hành vi phạm tội của các bị cáo Triệu Văn H, Lý Văn Đ, Phan Văn Gi còn được chứng minh bằng Biên bản khám xét, vật chứng thu giữ, các Kết luận giám định, lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và toàn bộ các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ, do đó có đủ cơ sở xác định:

Đối với Triệu Văn H: Trong các ngày 19/01/2024 và 03/02/2024, tại nhà ở của mình tại thôn M, xã X, huyện N, tỉnh Tuyên Quang, Triệu Văn H đã 02 lần bán trái phép chất ma túy và 02 lần chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy, cụ thể:

Lần 01: Ngày 19/01/2024, Triệu Văn H bán trái phép 01 gói ma túy cho Bàn Văn H lấy 200.000 đồng. Sau đó cho Bàn Văn H mượn gian bếp do Triệu Văn H quản lý để sử dụng bằng cách đốt hít vào cơ thể.

Lần 02: Ngày 03/02/2024, Triệu Văn H bán trái phép 01 gói ma túy cho 02 người gồm Nguyễn Ngọc H và Trần Văn T lấy 200.000đ và tàng trữ trái phép 0,05g *(không phẩy không năm gam)* Heroine mục đích để bán. Sau đó cho 02 người gồm Nguyễn Ngọc H và Trần Văn T mượn gian buồng ngủ do Triệu Văn H quản lý để sử dụng bằng cách đốt hít vào cơ thể.

Đối với Lý Văn Đ: Ngày 18/01/2024 và 02/02/2024, tại nhà ở của mình tại thôn V, xã E, huyện B, tỉnh Bắc Kạn, Lý Văn Đ đã 02 lần bán trái phép chất ma túy cho Triệu Văn H, cụ thể:

Lần 01: Ngày 18/01/2024, Lý Văn Đ bán trái phép 01 gói ma túy cho Triệu Văn H lấy 200.000 đồng.

Lần 02: Ngày 02/02/2024, Lý Văn Đ bán trái phép 01 gói ma túy cho Triệu Văn H lấy 200.000 đồng.

Ngày 04/02/2024, Lý Văn Đ có hành vi tàng trữ trái phép 0,300g (không phẩy ba không không gam) Heroine mục đích để bán.

Đối với Phan Văn Gi: Khoảng tháng 11 năm 2023 *(không xác định được ngày cụ thể)* và ngày 04/02/2024, tại Tiểu khu 2, thị trấn R, huyện B, tỉnh Bắc Kạn, Phan Văn Gi đã 02 lần bán trái phép chất ma túy cho Lý Văn Đ, cụ thể:

Lần 01: Khoảng tháng 11 năm 2023 (không xác định được ngày cụ thể) sau khi Lý Văn Đ hỏi mua 500.000 đồng ma túy, Gi đã cầm tiền của Đ đi mua của người không quen biết 01 gói ma túy sau đó bán lại cho Lý Văn Đ. Hưởng lợi bằng ma túy san lại sử dụng.

Lần 02: Khoảng 12 giờ ngày 04/02/2024, khi Lý Văn Đ hỏi mua 1.000.000 đồng ma túy, Gi đã cầm tiền của Đ đi mua của người không quen biết 01 gói ma túy sau đó bán lại cho Lý Văn Đ. Hưởng lợi bằng ma túy san lại sử dụng.

Hành vi của bị cáo Triệu Văn H đã phạm vào các tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*", tội phạm và hình phạt được quy định tại các điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự và tội "*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*", tội phạm và hình phạt được quy định tại các điểm b, d khoản 2 Điều 256 Bộ luật hình sự; hành vi của các bị cáo Lý Văn Đ, Phan Văn Gi đã phạm vào tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*", tội phạm và hình phạt được quy định tại các điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Hang truy tố đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Hành vi của các bị cáo là rất nghiêm trọng, vi phạm pháp luật hình sự, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, trực tiếp xâm phạm vào chính sách độc quyền quản lý về chất ma túy của nhà nước và có thể là nguyên nhân dẫn đến các tội phạm khác. Các bị cáo đều là người có đầy đủ khả năng nhận thức, nhưng đã nhiều lần thực hiện hành vi phạm tội với lỗi có ý trực tiếp. Điều đó thể hiện sự coi thường pháp luật của các bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử thấy rằng cần buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù giam nghiêm minh, tương xứng với hành vi, mức độ phạm tội của từng bị cáo để giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung.

Hội đồng xét xử xét thấy vị trí, vai trò và hành vi phạm tội của các bị cáo như sau:

Bị cáo Triệu Văn H vừa thực hiện hành vi bán trái phép ma túy, vừa cho người khác mượn địa điểm do mình quản lý để sử dụng trái phép chất ma túy nên cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" và tội "*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*", tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội theo quy định tại Điều 55 Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo Lý Văn Đ, Phan Văn Gi đều 02 lần thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Trong đó, bị cáo Lý Văn Đ là người trực tiếp sử dụng tổng số tiền 1.500.000đ mua ma túy của bị cáo Phan Văn Gi để sử dụng cho bản thân một phần, phần còn lại bán lại cho bị cáo Triệu Văn H để thu lợi bất chính. Ngoài ra, bị cáo Đ còn thực hiện hành vi tàng trữ 0,300g Heroine với mục đích để bán; bị cáo Phan Văn Gi đã 02 lần thực hiện hành vi nhận tiền của bị cáo Lý Văn Đ để mua ma túy của người khác, sau đó bán lại ma túy cho bị cáo Đ và được hưởng lợi từ việc Đ san lại một phần ma túy cho để sử dụng. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Đ thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy tích cực hơn bị cáo Gi, do vậy cần xử phạt bị cáo Lý Văn Đ mức án cao hơn bị cáo Phan Văn Gi là phù hợp.

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cho thấy các bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, không có tài sản gì có giá trị nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ

sung (Phạt tiền) đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 251 và khoản 3 Điều 256 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bản thân các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số, trình độ văn hóa thấp nên trình độ nhận thức pháp luật một phần còn bị hạn chế. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần áp dụng đối với các bị cáo để quyết định mức án cho phù hợp.

[4] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

Quá trình điều tra, truy tố các Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm do luật định. Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, giải quyết vụ án đúng theo trình tự, thủ tục được thể hiện thông qua việc ghi chép, lập biên bản các hoạt động tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, thực hiện việc xét hỏi, tranh tụng đúng quy định tại các Điều 289, 306, 315, 320, 321, 322 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[5] Về vật chứng:

Quá trình điều tra cơ quan Điều tra đã thu giữ của bị cáo Triệu Văn H 0,05g (*Không phẩy không năm gam*) Heroine; thu giữ của bị cáo Lý Văn Đ 0,300g (*Không phẩy ba không không gam*) Heroine. Sau khi đã lấy đi giám định số còn lại được niêm phong trong 02 phong bì là vật chứng của vụ án, thuộc loại nhà nước cấm lưu hành, nên cần tịch thu để tiêu hủy.

Đối với 01 bơm kim tiêm, 01 mảnh giấy bạc, 01 lưỡi dao lam, 02 mảnh giấy trắng có chữ màu đen cơ quan Điều tra thu giữ khi khám xét nơi ở của bị cáo Triệu Văn H. Hội đồng xét xử thấy rằng các vật chứng trên là công cụ các đối tượng dùng để sử dụng trái phép chất ma túy, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu để tiêu hủy.

Ngoài ra, cơ quan Điều tra còn thu giữ của bị cáo Triệu Văn H 01 Điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1s gắn 01 thẻ Sim điện thoại và số tiền 200.000đ; thu giữ của bị cáo Lý Văn Đ 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO Y11, gắn 01 thẻ Sim. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1s gắn 01 thẻ Sim là phương tiện liên lạc của bị cáo Triệu Văn H; chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO Y11, gắn 01 thẻ Sim là phương tiện liên lạc của bị cáo Lý Văn Đ, không liên quan trực tiếp đến tội phạm nên cần tuyên trả lại cho các bị cáo là phù hợp. Đối với số tiền 200.000đ thu giữ của bị cáo Triệu Văn H là tiền do phạm tội mà có nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với số tiền 200.000đ bị cáo Triệu Văn H có được do bán ma túy cho Bàn Văn H vào ngày 19/01/2024; số tiền 400.000đ bị cáo Lý Văn Đ có được do bán ma túy cho Triệu Văn H vào ngày 18/01/2024 và 02/02/2024, là tiền do phạm tội mà có nên cần truy thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với số tiền 1.500.000đ bị cáo Phan Văn Gi đã nhận từ bị cáo Lý Văn Đ để mua ma túy của người khác, sau đó đưa lại ma túy cho bị cáo Đức. Tuy nhiên, quá trình điều tra không chứng minh được người đã bán ma túy cho bị cáo Gi nên bị cáo Gi được xác định là người được hưởng lợi trực tiếp đối với số tiền này, đây là tiền bị cáo có được do phạm tội mà có. Do đó, cũng cần truy thu của bị cáo Phan Văn Gi số tiền 1.500.000đ để sung vào ngân sách nhà nước là phù hợp.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo bản án:

Bị cáo Lý Văn Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm nhưng được miễn do là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; các bị cáo Triệu Văn H, Phan Văn Gi phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Các bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[7] Về các vấn đề khác:

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Triệu Văn H, Lý Văn Đ, Bàn Văn Ng, Nguyễn Ngọc H, Trần Văn T, Phan Văn Gi; Cơ quan Điều tra đã chuyển Công an huyện Na Hang đã xử phạt vi phạm hành chính. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Bàn Văn H đã bị Tòa án nhân dân huyện Na Hang áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Đối với người đàn ông bán trái phép chất ma túy cho Lý Văn Đ và người đàn ông bán trái phép chất ma túy cho Phan Văn Gi tại khu vực Tiểu khu 2, thị trấn R, huyện B, tỉnh Bắc Kạn, quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành các biện pháp điều tra, xác minh theo quy định nhưng không xác định được tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án.

Do đó, Hội đồng xét xử cũng không đề cập xử lý đối với các vấn đề nêu trên.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

***** Căn cứ vào các điểm b, c khoản 2 Điều 251 và các điểm b, d khoản 2 Điều 256 Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố bị cáo Triệu Văn H phạm các tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" và "*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*".

* Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố các bị cáo Lý Văn Đ, Phan Văn Gi phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

1. *Về hình phạt:*

- Áp dụng các điểm b, c khoản 2 Điều 251; các điểm b, d khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, 55 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Triệu Văn H 07 (*Bảy*) năm 06 (*Sáu*) tháng tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*"; 07 (*Bảy*) năm 06 (*Sáu*) tháng tù về tội "*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*". Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Triệu Văn H phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 15 (*Mười lăm*) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (03/02/2024).

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lý Văn Đ 07 (*Bảy*) năm 06 (*Sáu*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (04/02/2024).

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Phan Văn Gi từ 07 (*Bảy*) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (24/4/2024).

2. *Về biện pháp tư pháp:* Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47, 48 Bộ luật Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong, bên trong có chứa ma túy; 01 bơm kim tiêm; 01 mảnh giấy bạc; 01 lưỡi dao lam; 02 mảnh giấy trắng có in chữ và số màu đen.

- Trả lại cho bị cáo Triệu Văn H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1s gắn 01 thẻ Sim; trả lại cho bị cáo Lý Văn Đ 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO Y11 gắn 01 thẻ Sim, nhưng tạm giữ lại để đảm bảo cho công tác thi hành án.

(*Tình trạng các vật chứng như Biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 13/9/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Na Hang và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang*).

- Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước số tiền 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) hiện đang được tạm gửi tại tài khoản số 3949.0.1065086.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Na Hang tại Kho bạc nhà nước huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang (*theo Giấy ủy nhiệm chi ngày 17/9/2024*).

- Truy thu của bị cáo Triệu Văn H số tiền 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*); truy thu của bị cáo Lý Văn Đ số tiền 400.000đ (*Bốn trăm nghìn đồng*); truy thu của bị cáo Phan Văn Gi số tiền 1.500.000đ (*Một triệu năm trăm nghìn đồng*) sung vào ngân sách Nhà nước.

3. *Về án phí*: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội:

- Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lý Văn Đ.

- Các bị cáo Triệu Văn H, Phan Văn Gi, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo:* Áp dụng các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Các bị cáo Triệu Văn H, Lý Văn Đ, Phan Văn Gi được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (*Mười lăm*) ngày, kể từ ngày tuyên án.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Bàn Văn H, Bàn Văn Ng, Nguyễn Ngọc H, Trần Văn T được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 (*Mười lăm*) ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Na Hang;
- Trại tạm giam CA tỉnh Tuyên Quang;
- Công an huyện Na Hang;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Na Hang;
- Chi cục THADS huyện Na Hang;
- Các bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Sở Tư pháp Tuyên Quang;
- Cơ sở cai nghiện ma túy – Sở Lao động, Thương binh & XH tỉnh Bắc Kạn;
- Lưu HSVA, HSTHAHS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Hữu San